

Bản án số: 587/2022/HSPT

Ngày: 22/8/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuyền;

Các Thẩm phán: Ông Thái Duy Nhiệm;

Ông Nguyễn Huyền Cường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Xuân Thành, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Trọng Vĩnh, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 22 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 1039/2021/TLPT-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Hồ Đình T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số **158/2021/HSST ngày 04 tháng 10 năm 2021** của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Bị cáo có kháng cáo:

Hồ Đình T, sinh năm 1964; nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa 10/10; nghề nghiệp: Công chức (nguyên Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng nhân dân thị xã N, Đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã N, đã bị tạm đình chỉ theo Quyết định số 167/QĐ-HĐND ngày 14/4/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa), là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, đã bị tạm đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 43-QĐ/UBKTTU ngày 14/4/2021 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Thanh Hóa; con ông Hồ Đình T và Vũ Thị L (đều đã chết); có vợ Hồ Thị T, có 2 con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 12/4/2021 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo:

+ NBC1; có mặt.

+ NBC2; có mặt.

- *Người bị hại:* Ông Nguyễn Tiến D, sinh năm 1967; địa chỉ: Phòng A, Tòa R, khu đô thị R, số B đường N, quận T, Hà Nội; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ NLC1; vắng mặt.

+ NLC2; có mặt.

+ NLC3; **có mặt.**

- *Những người khác triệu tập đến phiên tòa:*

+ ĐTV1, ĐTV2, ĐTV3, ĐTV4 - Điều tra viên, Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Thanh Hóa; ĐTV1, ĐTV3, ĐTV4 đều có mặt; ĐTV2 có Văn bản báo cáo về việc vắng mặt tại phiên tòa.

+ GĐV1, GĐV2, GĐV3, Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa; đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối năm 2020, trên địa bàn thị xã N, Thanh Hóa xuất hiện nhiều đơn thư tố cáo đứng tên Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị H và Trần Thị H1 nhân danh giáo viên trên địa bàn thị xã, gửi đến các cơ quan, ban ngành, trường học trên địa bàn thị xã N, tỉnh Thanh Hóa có nội dung tố cáo ông Nguyễn Tiến D - Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) thị xã N có hành vi cửa quyền, hách dịch trong giao tiếp, ứng xử thiếu văn hóa, (cụ thể là tại hội nghị tổng kết ngành giáo dục hàng năm phát biểu nói xấu lãnh đạo huyện qua các thời kỳ trước); có nhiều sai phạm trong việc luân chuyển, điều động, bổ nhiệm giáo viên, chấm dứt hợp đồng lao động trù dập cán bộ để vụ lợi... Trong đó: Công an thị xã N thu được 04 đơn tố cáo được gửi đến 04 cá nhân trên địa bàn phường T, thị xã N (gồm 03 đơn gửi đến Tổ trưởng tổ dân phố, 01 đơn gửi đến Giám đốc doanh nghiệp). Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã N đã thu được 46 đơn từ các trường học trên địa bàn thị xã N.

Ngày 11/3/2021, tập thể cán bộ công chức, viên chức thị xã N gửi đơn tố cáo đến Công an tỉnh Thanh Hóa, tố cáo ông Hồ Đình T - Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng nhân dân thị xã N, có hành vi: Từ tháng 11/2020 đến tháng 3/2021 ông T đã soạn thảo, mạo danh người viết đơn là Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị H, Trần Thị H1 và nhân danh giáo viên, sau đó trực tiếp đem ra Bru điện thành phố T gửi đến các đồng chí lãnh đạo tỉnh, lãnh đạo và các trường học, cơ quan đơn vị trên địa bàn thị xã N tố cáo nhằm mục đích bôi nhọ, xúc phạm, hạ uy tín cá nhân ông Nguyễn Tiến D - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã N gây hoang mang, lo lắng trong đội ngũ cán bộ, đảng viên thị xã N.

Ngày 16/3/2021, Công an tỉnh Thanh Hóa tiếp nhận 08 đơn do các đồng

chí lãnh đạo tỉnh Thanh Hóa chuyển đến, gồm: 04 phong bì đề tên người gửi là “Trần Thị N” và “Trần Văn N” đều ở phường H, thị xã N, trong phong bì có 01 đơn đứng tên Trần Thị N và 03 đơn đứng tên Trần Văn N; 04 phong bì không đề tên người gửi, trong 04 phong bì có 02 đơn đều đứng tên Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị H, Trần Thị H1; 01 đơn đứng tên Lê Minh V ở tổ dân phố L, phường T, thị xã N và 01 đơn đứng tên các tiểu thương thuộc Chợ C, thị xã N.

Qua điều tra, xác định 08 đơn do các đồng chí lãnh đạo tỉnh Thanh Hóa chuyển lại được gửi tại hòm thư Bưu điện thành phố T vào hồi 08 giờ 53 phút 13 giây (giờ thực là 08 giờ 41 phút) ngày 15/3/2021. Trong sáng ngày 15/3/2021, nhân viên Bưu điện thành phố T mở kiểm tra hòm thư lúc 08 giờ 10 phút, sau khi kiểm tra không phát hiện có phong bì thư nào trong hòm thư nên đã khóa lại. Trong khoảng thời gian từ 08 giờ 10 phút đến thời điểm Cơ quan Công an phối hợp Bưu điện thành phố T tiến hành mở, kiểm tra hòm thư (lúc 10 giờ 35 phút) và trích xuất Camera an ninh chỉ ghi nhận duy nhất một người đàn ông đến gửi thư.

Ngoài lần gửi 08 đơn nêu trên, qua hệ thống Camera an ninh đặt tại hòm thư trên phát hiện từ tháng 01/2021 đến cuối tháng 02/2021 có 07 lần vào các ngày 01/01/2021, 07/01/2021, 21/01/2021, 27/01/2021, 06/02/2021, 23/02/2021, 27/02/2021 ghi nhận người có đặc điểm giống Hồ Đình T đến bỏ phong bì thư vào hòm thư đặt tại Bưu điện thành phố T. Tiến hành tổ chức cho 03 cán bộ thuộc UBND thị xã N nhận dạng độc lập qua các video đã thu thập được về đối tượng đến bỏ đơn thư tại Bưu điện thành phố T vào các ngày nêu trên, kết quả: Tất cả 03 cán bộ thuộc UBND thị xã N đều khẳng định đối tượng bỏ đơn thư trên là ông Hồ Đình T - Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng nhân dân thị xã N.

Ngoài 08 đơn tố cáo gửi vào ngày 15/3/2021 đến các đồng chí Lãnh đạo tỉnh, xác minh trước đó từ tháng 11/2020 đến cuối tháng 02/2021, các Cơ quan, đơn vị, trường học trên địa bàn thị xã N nhận được 52 đơn đều có cùng nội dung tố cáo ông Nguyễn Tiến D - Chủ tịch UBND thị xã N có hành vi cửa quyền, hách dịch trong giao tiếp, ứng xử thiếu văn hóa, cụ thể là tại hội nghị tổng kết ngành giáo dục hàng năm phát biểu nói xấu lãnh đạo huyện qua các thời kỳ trước; có nhiều sai phạm trong việc luân chuyển, điều động, bổ nhiệm giáo viên, chấm dứt hợp đồng lao động trù dập cán bộ để vụ lợi. Phong bì thể hiện địa điểm nơi gửi tại Bưu điện thị xã N là 13 phong bì, gửi thời điểm tháng 12/2020 và Bưu điện thành phố T là 39 phong bì, gửi thời điểm từ tháng 11/2020 đến đầu năm 2021. Trong đó: Có 04 đơn không có tên người đứng đơn; 18 đơn đứng tên bà Nguyễn Thị H; 30 đơn đứng tên bà Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị H, Trần Thị H1 và nhân danh giáo viên đều có cùng nội dung như 02 đơn gửi vào ngày 15/3/2021 tại Bưu điện thành phố T đứng tên bà Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị H, Trần Thị H1. Trong số 52 đơn nêu trên, có 11 đơn trên vỏ phong bì đề tên nơi gửi là “LĐLĐ thị xã N”, các đơn còn lại không đề tên người gửi.

Xác minh tất cả đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thuộc ngành

giáo dục thị xã N hiện đã nghỉ hưu hoặc đang công tác, xác định: Có 38 cán bộ, giáo viên, nhân viên có họ tên trùng với 03 trường hợp (Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị H, Trần Thị H1) đứng tên trong đơn tố cáo ông Nguyễn Tiến D. Qua ghi lời khai tất cả 38 trường hợp nêu trên đều khẳng định từ trước đến nay họ không hề viết đơn tố cáo, không gửi hoặc không nhờ ai viết đơn tố cáo gửi đến các cơ quan, ban ngành để tố cáo ông Nguyễn Tiến D - Chủ tịch UBND thị xã N, tất cả các trường hợp này đều cho rằng đối tượng gửi đơn đã mạo danh thông tin của họ để tuyên truyền bôi nhọ, xúc phạm ông Nguyễn Tiến D.

Xác minh tại Liên đoàn lao động thị xã N xác định từ trước đến nay Liên đoàn lao động thị xã N không gửi bất kỳ đơn thư nào tố cáo ông Nguyễn Tiến D - Chủ tịch UBND thị xã N. Việc gửi văn bản của Liên đoàn lao động theo đường công văn, Liên đoàn lao động không sử dụng loại phong bì thường mà gửi bằng phong bì của cơ quan. Đồng thời, Liên đoàn lao động thị xã N đề nghị làm rõ người đã mạo danh trên để xử lý theo quy định pháp luật vì đã làm ảnh hưởng đến uy tín của Liên đoàn lao động thị xã N.

Làm việc với Lãnh đạo các nhà trường, Chủ tịch Công đoàn các Trường học trên địa bàn thị xã N theo danh sách Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã N cung cấp về việc có nhận được đơn tố cáo, xác định: Từ cuối năm 2020 đến tháng 3 năm 2021, các Trường học trên địa bàn thị xã N nhận được các phong bì (loại thường bưu điện phát hành, dán tem) gửi qua đường Bưu điện đến Nhà trường hoặc đích danh Chủ tịch Công đoàn trường. Khi mở phong bì ra bên trong có đơn tố cáo ông Nguyễn Tiến D - Chủ tịch UBND thị xã N có hành vi cửa quyền, hách dịch trong giao tiếp, ứng xử thiếu văn hóa, cụ thể là tại hội nghị tổng kết ngành giáo dục hàng năm phát biểu nói xấu lãnh đạo huyện qua các thời kỳ trước; có nhiều sai phạm trong việc luân chuyển, điều động, bổ nhiệm giáo viên, chấm dứt hợp đồng lao động trù dập cán bộ để vụ lợi... Sau khi nhận được các đơn tố cáo trên, do không liên quan gì đến Nhà trường, mặt khác nội dung tố cáo liên quan đến Lãnh đạo của UBND thị xã nên các Trường học đã báo cáo và nộp lại cho Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã N quản lý. Một số trường đã đốt bỏ các đơn trên. Qua làm việc Lãnh đạo các Nhà trường đều khẳng định nội dung trong các đơn tố cáo trên đều không đúng sự thật, gây hoang mang trong đội ngũ cán bộ, giáo viên của Nhà trường và đề nghị Cơ quan điều tra làm rõ và xử lý nghiêm theo quy định pháp luật đối với người đã viết và gửi các đơn tố cáo trên.

Làm việc với 04 cá nhân trên địa bàn phường T, thị xã N, cụ thể: ông Lê Thế B - Tổ trưởng tổ dân phố T, bà Lê Thị Đ - Tổ trưởng tổ dân phố H, ông Lê Hữu N - Tổ trưởng tổ dân phố L và ông Lê Trọng T - Giám đốc Công ty A, là những người nhận được các đơn tố cáo, xác định: Khoảng tháng 01/2021, các cá nhân trên nhận được phong bì thư qua đường bưu điện, bên trong có đơn tố cáo ông Nguyễn Tiến D - Chủ tịch UBND thị xã N, ở phần cuối có chữ ký đứng tên Nguyễn Thị H, nội dung trong đơn tố cáo trên không liên quan gì đến cá nhân của họ và không biết vì sao lại gửi các đơn tố cáo trên đến cho họ.

Ngày 23/3/2021, UBND thị xã N có Công văn số 923/UBND-VP về việc đề nghị điều tra, xử lý đối tượng gửi đơn tố cáo sai sự thật, trong đó UBND thị xã N có báo cáo các nội dung trong đơn tố cáo trên là sai sự thật, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, mất ổn định an ninh chính trị, gây chia rẽ, nghi kỵ, mất đoàn kết trong cơ quan, trường học trên địa bàn; gây hoang mang, lo lắng, mất niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng bộ, UBND thị xã trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Ngày 05/4/2021 Ban Nội chính Tỉnh ủy Thanh Hóa có Công văn số 133CV/BNCTU về việc trao đổi kết quả xác minh, các nội dung trong đơn đứng tên bà Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị H, Trần Thị H1, tố cáo ông Nguyễn Tiến D - Chủ tịch UBND thị xã N, kết luận: Các nội dung trong đơn tố cáo nêu trên đều là các nội dung tố cáo sai, không có cơ sở; đơn tố cáo trên là đơn mạo danh.

Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa đã phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa lấy mẫu dấu vân tay, phối hợp với Bệnh viện Công an tỉnh Thanh Hóa lấy mẫu máu của Hồ Đình T và trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định các dấu vết trên các vỏ phong bì kèm theo đơn tố cáo bên trong. Theo các Kết luận giám định số 1117/PC09, ngày 22/3/2021; số 1143/PC09, ngày 25/3/2021; số 1250/PC09, ngày 01/4/2021; số 1270/PC09, ngày 04/4/2021 và số 1268/PC09, ngày 04/4/2021, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

- Đối với 10 phong bì (còn nguyên vẹn, chưa bóc) do Phòng An ninh chính trị nội bộ Công an tỉnh Thanh Hóa thu thập tại Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã N trong quá trình thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh chính trị tại địa bàn thị xã N, xác định: Có 04 phong bì đều có dấu vết ADN của Hồ Đình T; có 01 dấu vết đường vân tay của Hồ Đình T trong “Đơn tố cáo” đứng tên Nguyễn Thị H đựng trong phong bì trên.

- Đối với 08 phong bì thư còn nguyên vẹn (chưa bóc) gửi vào ngày 15/3/2021 tại Bưu điện thành phố T do các đồng chí Lãnh đạo tỉnh chuyển lại, xác định: Có 03 dấu vết đường vân tay của Hồ Đình T trên vỏ phong bì (bên trong là đơn tố cáo đứng tên Lê Minh V và hai đơn tố cáo đứng tên Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị H, Trần Thị H1); có 01 dấu vết đường vân tay của Hồ Đình T trên Đơn tố cáo đứng tên Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị H, Trần Thị H1 đựng trong phong bì trên; có 01 phong bì bên trong là đơn tố cáo đứng tên Trần Văn N có tế bào (AND) của Hồ Đình T.

- Đối với 08 phong bì thư đựng các đơn tố cáo đứng tên bà Trần Thị H1, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị N do Cơ quan điều tra phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa lấy ngẫu nhiên trong số các phong bì thư đựng đơn tố cáo thu thập tại Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã N, Công an thị xã N xác định: Có 01 phong bì có tế bào (AND) của Hồ Đình T; các phong bì còn lại đều có tế bào người, do lượng tế bào ít nên không xác định được hồ sơ kiểu gen.

Theo Công văn số 302/PC09, ngày 07/4/2021, của Phòng Kỹ thuật hình

sự Công an tỉnh Thanh Hóa, xác định: Tất cả các dấu vết Gen (ADN) thu được trên các phong bì thư nêu trên đều tại vị trí mép dán (mép cạnh dài) của phong bì thư và ở tem thư dán của phong bì thư gửi đến giám định.

Theo Kết luận giám định số 1288/PC09 ngày 05/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Đối với 10 file video thu thập được từ camera an ninh của Bưu điện thành phố T, không phát hiện dấu hiệu chỉnh sửa, cắt ghép.

Theo Kết luận giám định số 1657/PC09 ngày 20/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Tất cả các chữ ký đứng tên Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị H, Trần Thị H1 trong đơn tố cáo đều không phải là chữ ký trực tiếp, được y sao từ cùng một tài liệu gốc.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ: 60 đơn tố cáo kèm vỏ phong bì; tài liệu tại nơi làm việc của Hồ Đình T; 01 máy ghi âm nhãn hiệu Sony màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen. Qua kiểm tra, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã giao lại cho gia đình bị cáo quản lý. Đối với 60 đơn tố cáo kèm vỏ phong bì và tài liệu thu giữ khi khám xét nơi làm việc của Hồ Đình T được lưu giữ trong hồ sơ vụ án. Số vật chứng còn lại được chuyển đến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 158/2021/HSST ngày 04/10/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã quyết định:

Áp dụng khoản 2 Điều 331; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hồ Đình T 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân”.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí, thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 11/10/2021, bị cáo Hồ Đình T kháng cáo kêu oan, bị cáo cho rằng không phạm tội, việc Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm và xử phạt bị cáo 30 tháng tù là oan sai.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hồ Đình T giữ nguyên kháng cáo kêu oan. Bị cáo và các luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng hành vi tố cáo của bị cáo là hành vi phòng chống tham nhũng, chống vi phạm pháp luật chứ không hề lợi dụng tự do dân chủ để xâm phạm lợi ích hợp pháp của ai, không ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; việc bắt, giữ bị cáo, việc thu giữ tài liệu, xử lý đơn tố cáo đối với bị cáo, việc lấy mẫu máu, giám định ADN, vân tay, khám xét của Cơ quan điều tra có nhiều vi phạm tố tụng thậm chí là vi phạm pháp luật, có dấu hiệu tội phạm; quá trình xét xử sơ thẩm, Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa căn cứ vào các tài liệu chứng cứ không có giá trị pháp lý để kết luận về vụ án là vi phạm pháp luật, có dấu hiệu của tội “Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong thi hành công vụ”. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tuyên bố bị cáo không phạm tội, trả

tự do cho bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Hồ Đình T thừa nhận các hành vi đã thực hiện vào ngày 15/3/2021 và đề nghị HĐXX xem xét đến các thành tích của bị cáo trong quá trình đi bộ đội và quá trình công tác để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phân tích các tài liệu, chứng cứ buộc tội đối với bị cáo, chứng minh các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan điều tra, Tòa án cấp sơ thẩm là hợp pháp, có căn cứ, không vi phạm thủ tục tố tụng và đề nghị HĐXX giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị hại, một số nhân chứng và một số ĐTV, GDV vắng mặt nhưng không làm ảnh hưởng đến việc xét kháng cáo của bị cáo. Vì vậy, HĐXX căn cứ vào lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào quy định tại Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự để xét xử vắng mặt họ.

[2]. Xét kháng cáo kêu oan của bị cáo cũng như lời bào chữa và đề nghị của các luật sư, HĐXX thấy:

Ý kiến trình bày tại phiên tòa của các ĐTV, GDV về việc ghi lời khai trước khi khởi tố bị cáo, thu thập các tài liệu, chứng cứ, trích xuất camera, xác minh, khám xét, lấy mẫu máu, giám định AND, giám định vân tay... và các hành vi, quyết định tố tụng khác trong giai đoạn khởi tố, điều tra bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đúng quy định của pháp luật nên không có căn cứ xác định những hành vi, quyết định tố tụng này là vi phạm tố tụng như lời khai và bào chữa của bị cáo và các luật sư.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo không thừa nhận các hành vi phạm tội đã thực hiện. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo chỉ thừa nhận hành vi thực hiện vào ngày 15/3/2021 nhưng không thừa nhận các hành vi thực hiện vào những ngày trước đó, Hội đồng xét xử thấy:

Đối với 10 phong bì (còn nguyên vẹn, chưa bóc) do Phòng An ninh chính trị nội bộ Công an tỉnh Thanh Hóa thu thập tại Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã N trong quá trình thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh chính trị tại địa bàn thị xã N, xác định: Có 04 phong bì đều có dấu vết ADN của Hồ Đình T; có 01 dấu vết đường vân tay của Hồ Đình T trong “Đơn tố cáo” đứng tên Nguyễn Thị H đựng trong phong bì trên.

Đối với 08 phong bì thư đựng các đơn tố cáo đứng tên bà Trần Thị H1, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị N do Cơ quan điều tra phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa lấy ngẫu nhiên trong số các phong bì thư đựng đơn tố

cáo thu thập tại Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã N, Công an thị xã N xác định: Có 01 phong bì có tế bào (AND) của Hồ Đình T; các phong bì còn lại đều có tế bào người, do lượng tế bào ít nên không xác định được hồ sơ kiểu gen.

Đối với 08 phong bì thư còn nguyên vẹn (chưa bóc) gửi vào ngày 15/3/2021 tại Bưu điện thành phố T do các đồng chí lãnh đạo tỉnh chuyển lại, xác định: Có 03 dấu vết đường vân tay của Hồ Đình T trên vỏ phong bì (bên trong là đơn tố cáo đứng tên Lê Minh V và hai đơn tố cáo đứng tên Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị H, Trần Thị H1); có 01 dấu vết đường vân tay của Hồ Đình T trên Đơn tố cáo đứng tên Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị H, Trần Thị H1 đựng trong phong bì trên; có 01 phong bì bên trong là đơn tố cáo đứng tên Trần Văn N có tế bào (ADN) của Hồ Đình T.

Thông qua hệ thống camera an ninh đặt tại hòm thư Bưu điện thành phố T phát hiện từ tháng 01/2021 đến cuối tháng 02/2021 có 07 lần vào các ngày 01/01/2021, 07/01/2021, 21/01/2021, 27/01/2021, 06/02/2021, 23/02/2021, 27/02/2021 ghi nhận người có đặc điểm giống Hồ Đình T đến bỏ phong bì thư vào hòm thư đặt tại Bưu điện thành phố T. Mặt khác, trong sáng ngày 15/3/2021, hệ thống camera an ninh chỉ ghi nhận duy nhất 01 người đàn ông đến gửi đơn thư tố cáo. Căn cứ Biên bản nhận dạng độc lập của 03 cán bộ thuộc Ủy ban nhân dân thị xã N cũng như lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, có đủ căn cứ xác định người bỏ đơn thư tố cáo là Hồ Đình T. Mặt khác, xác minh đối với những cá nhân, tổ chức có tên trong đơn tố cáo đều khẳng định không gửi bất kỳ đơn thư nào cũng như không nhờ ai viết đơn tố cáo ông Nguyễn Tiến D.

Tại các Công văn số 923/UBND-VP ngày 23/3/2021 của Ủy ban nhân dân thị xã N và Công văn số 133 CV/BNCTU ngày 05/4/2021 của Ban Nội chính Tỉnh ủy Thanh Hóa đều khẳng định các nội dung trong đơn tố cáo ông Nguyễn Tiến D đều là nội dung tố cáo sai, không có cơ sở, đơn tố cáo đều là đơn mạo danh người khác.

Mặc dù, bị cáo Hồ Đình T không thừa nhận tất cả những hành vi phạm tội đã bị cấp sơ thẩm quy kết, tuy nhiên căn cứ vào lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và lời khai nhận một số hành vi của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm cũng như lời khai của những người làm chứng; căn cứ vào kết quả trích xuất hình ảnh qua hệ thống Camera an ninh đặt tại hòm thư, Biên bản nhận dạng độc lập, kết quả xác minh đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thuộc ngành Giáo dục thị xã N, xác minh tại Liên đoàn lao động thị xã N, Lãnh đạo các nhà trường, Chủ tịch Công đoàn các Trường học trên địa bàn thị xã N, căn cứ vào Kết luận xác minh của Ban nội chính Tỉnh ủy Thanh Hóa, các Kết luận giám định, Biên bản thu giữ vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ cuối năm 2020 đến ngày 15/3/2021, lợi dụng quyền tự do dân chủ của công dân, dưới danh nghĩa người khác, bị cáo Hồ Đình

T đã có hành vi phát tán đơn tố cáo không có cơ sở, sai sự thật đối với ông Nguyễn Tiến D - Chủ tịch UBND thị xã N, tỉnh Thanh Hóa về việc ông D có hành vi cửa quyền, hách dịch trong giao tiếp, ứng xử thiếu văn hóa; có nhiều sai phạm trong việc luân chuyển, điều động, bổ nhiệm giáo viên, chấm dứt hợp đồng lao động trừ dập cán bộ để vụ lợi... đến các cơ quan, ban ngành, trường học trên địa bàn thị xã N và lãnh đạo tỉnh Thanh Hóa, xâm phạm nghiêm trọng đến danh dự, nhân phẩm, uy tín và quyền lợi ích hợp pháp của ông Nguyễn Tiến D, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn, xã hội tại địa phương. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội “Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân” theo quy định tại khoản 2 Điều 331 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan như bị cáo khai nại ra.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, HĐXX thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm, bị cáo đã lợi dụng các quyền tự do dân chủ, mạo danh người khác tố cáo sai sự thật đối với ông Nguyễn Tiến D, đang là Chủ tịch UBND thị xã N, trong thời gian chuẩn bị diễn ra cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, trực tiếp xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của ông Nguyễn Tiến D, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang, bất an trong dư luận, mất đoàn kết nội bộ nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc. Tuy nhiên, xét thấy tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã khai báo và thừa nhận một số hành vi mà bị cáo thực hiện; bị cáo đã có thời gian phục vụ trong Quân đội, quá trình công tác bị cáo được tặng thưởng nhiều bằng khen, giấy khen, kỷ niệm chương nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; mặt khác do hành vi phạm tội của bị cáo sớm được phát hiện, điều tra, xử lý nên hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra đối với ông Nguyễn Tiến D nói riêng và đối với an ninh, trật tự, an toàn xã hội nói chung phần nào đã được hạn chế (cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 tại địa phương vẫn thành công và ông Nguyễn Tiến D vẫn tái trúng cử vào Hội đồng nhân dân và Chủ tịch UBND thị xã N). Vì vậy, HĐXX sẽ áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự, giảm một phần hình phạt, quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 331 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo, cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Do kháng cáo của bị cáo Hồ Đình T được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình

sự; chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Hồ Đình T; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 158/2021/HSST ngày 04/10/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Áp dụng khoản 2 Điều 331; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hồ Đình T 20 (hai mươi) tháng tù, về tội “Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 12/4/2021).

2. Bị cáo Hồ Đình T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - TANDTC;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Trại giam giữ - Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Cục THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Thị ủy Thị xã N, tỉnh Thanh Hóa;
- UBND thị xã N, tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo (qua TTG);
- Người tham gia tố tụng khác (theo địa chỉ);
- Lưu: PHCTP, HSVA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Văn Tuyền